

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HS - PT

Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Tiến Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Lại Văn Phong và ông Phạm Hùng Long.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Đoàn – Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2017/HS - PT ngày 28/11/2017 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bản án hình sự sơ thẩm số 152/2017/HS - ST ngày 23/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị.

Lê Văn T, sinh năm 1990. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 3, E, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Lê Xuân Y, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị X (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thục A; Con: có 01 con, sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

Bị hại: Cháu Nguyễn Thị O, sinh ngày 02/02/2001. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh P (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn H (bố đẻ cháu O); sinh năm 1968. Trú tại: Xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh P (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 3, M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

- Bà Trần Thị Phương C, sinh năm 1965. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1979. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 10, phường Đ thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h ngày 01/11/2016 Lê Văn T cùng một số người bạn ngồi uống rượu với nhau ở quán ăn Z trên đường Lê Công Thanh thuộc phường M, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Lúc này cháu Nguyễn Thị O, sinh ngày 02/02/2001 và cháu Đinh Thị Bích E, sinh ngày 15/10/2000 đi xe mô tô BKS: 90H6-0856 cháu O mượn của chị Nguyễn Thị N đến quán và ngồi ăn ở bên cạnh. T cầm chén rượu sang bàn của cháu O ngồi nói chuyện và mời O uống rượu. Sau đó có khoảng 05 nam thanh niên đến ngồi uống rượu cùng O và E. Do không muốn uống rượu nên O và E xin phép về trước thì T bảo một thanh niên trong nhóm ra giữ xe của O và E đồng thời cầm một chiếc bát ném ra đường, yêu cầu E và O vào uống rượu tiếp. E và O nói không uống được rượu và xin về thì T bảo một người đi cùng cầm túi xách, điện thoại của E và O bỏ vào cốp xe mô tô của O và E và mang xe đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam gửi để không cho O về. Lúc này, T đã nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị O nên yêu cầu O lên xe mô tô BKS: 90K1- 3636 xe do T mượn của anh Nguyễn Anh D trước khi đến quán. Cháu O không đồng ý đi thì Lê Văn T cầm ghế của quán Z đập vào ghế của E đang ngồi, O sợ bị đánh nên phải lên xe đi theo T. T chở O đi ra một cánh đồng thì dừng xe lại xuống ôm O, O không đồng ý và quỳ xuống xin T “Chú ơi cho cháu về”, T không đồng ý và tát O, ép O lên xe rồi chở đến nhà nghỉ K1 thuộc thôn T, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, do bà Trần Thị Phương C làm chủ nhà nghỉ. Khi đến cửa nhà nghỉ, O sợ khóc và nói “Chú ơi đừng cho cháu vào đây”, T không nói gì và đi vào nhà nghỉ gặp anh Nguyễn Công H1 nhân viên lễ tân nhà nghỉ thuê phòng nghỉ số 304. Sau khi vào phòng, O quỳ xuống xin T “Chú ơi cho cháu xin, chú cho cháu về”. T tát O và nói “Đi vào trong kia cởi quần áo ra”. O sợ bị đánh nên cởi hết quần áo và ngồi lên giường thì T tự cởi quần áo của mình rồi đẩy cháu O nằm ngửa ra và nằm đè lên người O, bắt O giăng hai tay ra và ôm hôn O. T đe dọa “Nếu kêu lên thì sẽ bị đánh và bắt mang đi bán”. T dùng tay sờ soạng khắp người O sau đó đưa dương vật đã cương cứng của mình vào âm hộ của cháu O thực hiện hành vi giao cấu. T giao cấu với cháu O được khoảng 07 – 08 phút thì xuất tinh rồi nằm ôm cháu O ngủ. Khoảng 08 giờ cùng ngày cháu O thấy T ngủ say nên bỏ trốn khỏi phòng nghỉ rồi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý trình báo.

Ngày 01/11/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là: 02 chiếc chiếu ga trải giường của nhà nghỉ K1, tạm giữ của cháu O: 01 chiếc quần soóc màu đen. Chị Nguyễn Thị N giao nộp: 01 xe mô tô BKS: 90H6 - 0856.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý có Quyết định số 137 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định pháp y về tình dục đối với cháu Nguyễn Thị O.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 23/TD ngày 02/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận “Trên cơ thể Nguyễn Thị O không thấy tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nữ phát triển bình thường; Thành âm hộ hai bên xung huyết nhẹ, màng trinh hình vành khăn, có điểm rách cũ tại vị trí 09 giờ; Không tìm thấy hình ảnh xác tinh trùng trên phiến đồ âm đạo”.

Ngày 04/11/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý có Quyết định số 134 trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định sinh học trên: 02 chiếc ga trải giường thu giữ tại nhà nghỉ T; 01 chiếc quần soóc màu đen và 03 tấm bông thấm dịch âm đạo của cháu Nguyễn Thị O.

Tại bản kết luận giám định số 100/16/TC-ADN ngày 18/11/2016 của Viện pháp y Quốc gia kết luận “Dấu vết nghi ngờ trên chiếc quần soóc màu đen là tinh dịch người; thu được dữ liệu ADN của một nam giới từ vết trên chiếc quần soóc màu đen; Không tìm thấy tinh dịch người trên mẫu tấm bông thấm dịch âm đạo của Nguyễn Thị O và chiếc ga trải giường có hoa văn; Không tìm thấy vết nghi ngờ trên chiếc ga trải giường chống thấm màu tím sẫm”.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 14/5/2017, T đã đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Phủ Lý đầu thú.

Ngày 15/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý có Quyết định số 68 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định tình dục đối với Lê Văn T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 18/TD ngày 19/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận “Trên cơ thể Lê Văn T không có tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nam phát triển bình thường, năng lực tình dục bình thường”.

Ngày 15/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thu mẫu tóc của Lê Văn T và ra Quyết định số 69 trưng cầu Viện pháp y quốc gia giám định mẫu ADN, so sánh với mẫu ADN thu được trên chiếc quần soóc màu đen của Nguyễn Thị O.

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 68/17/TC-ADN ngày 23/5/2017 của Viện pháp y quốc gia kết luận “ADN thu từ mẫu tinh dịch trên chiếc quần soóc màu đen thu giữ của Nguyễn Thị O trong bản kết luận giám định pháp y về ADN số 100/16/TC-ADN ngày 18/11/2016 trùng khớp với ADN của Lê Văn T”.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Nguyễn Thị O và gia đình yêu cầu Lê Văn T phải bồi thường tổng số tiền 100.000.000đ, đến nay T chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, Lê Văn T không thừa nhận hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn Thị O. Thương chỉ khai nhận có thỏa thuận mua dâm với O và được O đồng ý nên T đã quan hệ tình dục với cháu O.

Với hành vi phạm tội nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 152/2017/HSST ngày 23/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Hiếp dâm trẻ em”. Áp dụng khoản 1 Điều 112; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngày 03/11/2017 bị cáo Lê Văn T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét trả lại hồ sơ cho cơ quan điều tra để điều tra lại đúng với hành vi phạm tội cũng như tội danh đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa có quan điểm giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 02/QĐ – VKS ngày 03/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Sửa bản án sơ thẩm số 152/2017/HS – ST ngày 23/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo hướng không cho bị cáo Lê Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn T thừa nhận có hành vi giao cầu với cháu Nguyễn Thị O, việc này đã được sự đồng ý của cháu O, bị cáo không thừa nhận hành vi hiếp dâm cháu O. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của người bị hại các bản giám định pháp y về tình dục cũng như giám định AND và sinh học cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy khẳng định rằng vào khoảng 05h ngày 01/11/2016 bị cáo Lê Văn T đã có hành vi đe dọa ép buộc cháu Nguyễn Thị O, sinh ngày 02/02/2001 vào phòng 304 nhà nghỉ K thuộc thôn T, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Tại đây bị cáo Lê Văn T tiếp tục đe dọa và dùng tay tát cháu O, ép buộc cháu O giao cầu trái ý muốn với mình. Tại thời điểm giao cầu cháu Nguyễn Thị O mới 15 tuổi 09 tháng. Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 112 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T về tội “Hiếp dâm trẻ em” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, cũng như đã vi phạm nghiêm trọng về chuẩn mực đạo đức, lối sống và truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta. Do vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn T đề nghị cấp phúc thẩm xem xét trả lại hồ sơ cho cơ quan điều tra để điều tra lại đúng với hành vi phạm tội cũng như tội danh đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thu thập theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, có đủ căn cứ xác định rõ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để trả hồ sơ điều tra lại, căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, tính chất nghiêm trọng của vụ án; xem xét nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 (Chín) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra được các bằng chứng cũng như tài liệu nào khác để chứng minh việc bị cáo quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị O là có sự thỏa thuận của đôi bên. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hiếp dâm trẻ em” là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp phúc thẩm thấy: Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định hành vi quan hệ tình dục với cháu O là vi phạm pháp luật. Sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú mong được sự khoan hồng của pháp luật đã thể hiện phần nào sự khai báo thành khẩn của bị cáo. Còn việc chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo về tội nào thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là không có căn cứ chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 152/2017/HSST ngày 23/10/2017 của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 112, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tØnh Hµ Nam;
- Phßng G§KT TA tØnh;
- Toµi ,n, VKS, C«ng an thµnh phß Phñ Lý;
- THADS thµnh phß Phñ Lý;
- Phßng hµ s¬ nghiÖp vß C«ng an tØnh;
- B¶ c,ø;
- Lu hµ s¬.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Tiến Hùng